**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**——–\*\*\*——–**

*…, ngày … tháng … năm …*

**HỢP ĐỒNG BỐC XẾP HÀNG HÓA**

**Số: ……. /HĐDV-…**

* *Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ Luật Thương mại hợp nhất năm 2019 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;*
* *Căn cứ thỏa thuận giữa các bên.*

*Hôm nay, ngày … tháng … năm … tại trụ sở Công ty …, các bên gồm có:*

**BÊN A: CÔNG TY … (BÊN THUÊ BỐC XẾP)**

Địa chỉ          : …

Mã số thuế    : …

Đại diện        : Ông/bà …                                  Chức vụ        : …

Điện thoại     : …                                              Fax               : …

Tài khoản      : …

**BÊN B: CÔNG TY … (BÊN BỐC XẾP)**

Địa chỉ          : …

Mã số thuế    : …

Đại diện        : Ông/bà …                                   Chức vụ        : …

Điện thoại     : …                                               Fax               : …

Tài khoản      : …

Sau khi bàn bạc, hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng bốc xếp hàng hóa số …/HĐDV-… với nội dung như sau:

**ĐIỀU 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Xét thấy Bên A có nhu cầu tìm cá nhân, đơn vị bốc xếp hàng hóa lâu dài tại kho và phục vụ quá trình vận chuyển hàng hóa của Bên A, Bên B có khả năng cung cấp dịch vụ bốc xếp, Bên A đồng ý thuê Bên B và Bên B đồng ý nhận bốc xếp hàng hóa cho bên A.

**ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG:**

          Hàng hóa mà Bên A giao cho Bên B bốc xếp cụ thể bao gồm:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hóa** | **Đơn vị** | **Trọng lượng/đơn vị** | **Tính chất** **hàng hóa** | **Quy cách** **đóng gói, bảo quản** |
| 1 | … | … | … | … | … |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

            Trường hợp hàng hóa Bên A giao cho Bên B để bốc xếp không phù hợp với quy định trong hợp đồng, Bên B có quyền từ chối bốc xếp cho bên A. Bên A sẽ bị phạt …% tổng giá trị hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên B. Nếu Bên B đã nhắc nhở bằng văn bản … lần về việc hàng hóa không phù hợp với hợp đồng nhưng Bên A vẫn không khắc phục, Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

**ĐIỀU 3. THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

**3.1. Thời gian và địa điểm thực hiện hợp đồng:**

          Hiệu lực của hợp đồng là … năm kể từ ngày ký. Bên B sẽ cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng hóa cho Bên A theo nội dung hợp đồng này trong vòng … năm, tức là từ ngày … đến ngày … Trong thời gian đó, Bên A yêu cầu Bên B thực hiện bốc xếp hàng hóa cho Bên A thành nhiều đợt theo kế hoạch cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngày bốc xếp** | **Địa điểm bốc xếp** | **Tên** **hàng hóa** | **Số lượng** | **Trọng lượng/đơn vị** |
| 1 | …. | …. |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| 2 | …. | …. |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

          Thời gian cụ thể bắt đầu tiến hành bốc xếp hàng hóa sẽ được Bên A báo cho Bên B trước ít nhất … ngày. Trường hợp có thay đổi trong kế hoạch bốc xếp hàng hóa, Bên A phải báo trước cho Bên B ít nhất … ngày để Bên B xem xét có thực hiện được không.

**3.2. Thực hiện hợp đồng:**

          Các công việc cụ thể mà Bên B đảm nhận bao gồm:

* Bốc xếp hàng hóa trong kho lên xe vận chuyển;
* Bốc xếp hàng hóa trên xe vào trong kho và xếp dỡ vào nơi quy định;
* Sắp xếp hàng hóa trong kho;
* Bốc xếp hàng hóa tại cảng.

          Trường hợp trong quá trình bốc xếp, do lỗi trực tiếp của Bên B khiến hàng hóa của Bên A xảy ra hư hại lớn hơn …% tổng giá trị đợt hàng bốc xếp đó, Bên B sẽ bị phạt …% tổng giá trị hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại (nếu có).

            Trường hợp do lỗi trực tiếp của Bên A dẫn đến việc Bên B vi phạm thỏa thuận về bốc xếp hàng hóa trong hợp đồng, Bên A phải chịu toàn bộ trách nhiệm về thiệt hại và chi phí phát sinh.

**ĐIỀU 4. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

**4.1. Giá trị hợp đồng**

Tổng giá trị của hợp đồng là … (… Việt Nam đồng). Giá dịch vụ đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) và các khoản phí phụ thu.

Chi phí thanh toán cụ thể và chi tiết được quy định tại phụ lục hợp đồng này.

**4.2. Tiến độ thực hiện:**

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B thành … đợt, cụ thể như sau:

– Lần 1: Bên A thanh toán cho Bên B 10% tổng giá trị hợp đồng trong vòng … ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

– Lần 2: Bên A thanh toán cho Bên B 40% tổng giá trị hợp đồng trong vòng … ngày kể từ ngày Bên B hoàn thành đợt bốc xếp hàng hóa thứ …

– Lần 3: Bên A thanh toán nốt cho Bên B 50% tổng giá trị hợp đồng trong vòng … ngày kể từ ngày Bên B hoàn thành bốc xếp đợt hàng cuối cho Bên A.

**4.3. Phương thức thanh toán:**

          Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng cách chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng theo thông tin như sau:

* Tên tài khoản       :
* Số tài khoản         :
* Ngân hàng           :
* Chi nhánh          :

**4.4. Trường hợp thanh toán chậm:**

          Bên A phải thanh toán chi phí đúng thời hạn và đầy đủ cho Bên B. Thời hạn thanh toán chậm tối đa là … ngày kể từ ngày phải thanh toán theo quy định trong hợp đồng. Sau ngày thứ … chậm thanh toán, Bên A phải chịu phạt lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất tăng 1%/ngày chậm thanh toán (nhưng không quá 8% giá trị hợp đồng) và bồi thường nếu có thiệt hại theo quy định của pháp luật.

          Trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B quá … ngày, Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng với Bên A. Bên A phải chịu phạt …% tổng giá trị hợp đồng và bồi thường thiệt hại (nếu có).

**ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

* Quyền của Bên A:
  + Yêu cầu Bên B thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng;
  + Kiểm tra, giám sát và chỉ đạo tiến độ bốc xếp;
  + Có quyền áp dụng chế tài và đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định pháp luật và của hợp đồng này;
  + Các quyền khác theo quy định pháp luật và trong hợp đồng này.
* Nghĩa vụ của Bên A:
  + Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo quy định hợp đồng;
  + Chuẩn bị đủ hàng hóa đúng theo thời gian và địa điểm bốc xếp;
  + Cử ít nhất một người quản lý đến địa điểm bốc xếp để chỉ đạo và giám sát việc bốc xếp của Bên B;
  + Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện tốt công việc;
  + Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

**5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:**

* Quyền của Bên B:
  + Yêu cầu Bên A thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn giá trị hợp đồng;
  + Yêu cầu Bên A thông báo thông tin về các đợt bốc xếp hàng hóa và chuẩn bị hàng hóa đúng thời gian và địa điểm theo thỏa thuận trong hợp đồng;
  + Có quyền áp dụng chế tài và đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định pháp luật và của hợp đồng này;
  + Các quyền lợi khác theo quy định pháp luật.
* Nghĩa vụ của Bên B:
  + Thực hiện công việc theo đúng thỏa thuận và tiến độ trong hợp đồng;
  + Chịu sự chỉ đạo và giám sát của Bên A trong quá trình bốc xếp;
  + Thông báo ngay khi có điều kiện nếu có phát sinh cho Bên A. Trường hợp Bên B thông báo chậm gây ra thiệt hại cho Bên A, Bên B sẽ bị phạt …% tổng giá trị hợp đồng và bồi thường thiệt hại (nếu có);
  + Bảo mật thông tin dịch vụ;
  + Chịu trách nhiệm toàn bộ về hàng hóa trong quá trình bốc xếp;
  + Tự chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nếu có phát sinh khi bốc xếp hàng hóa;
  + Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

**ĐIỀU 6. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

6.1. Nếu một bên vi phạm bất cứ điều khoản nào trong hợp đồng thì phải chịu mức phạt vi phạm theo thỏa thuận nhưng không quá 8% giá trị hợp đồng. Trường hợp không có thỏa thuận, mức phạt áp dụng cho mỗi hành vi vi phạm hợp đồng của bên vi phạm là …% tổng giá trị hợp đồng. Nếu có thiệt hại xảy ra, bên vi phạm hợp đồng phải đồng thời bồi thường thiệt hại và xử lý hậu quả phát sinh để thực hiện được hợp đồng một cách tốt nhất.

6.2. Giá trị bồi thường thiệt hại mà bên vi phạm phải bồi thường bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm.

6.3. Chi phí kiểm tra xác minh lỗi vi phạm và thiệt hại gây ra do bên có hành vi vi phạm có trách nhiệm chi trả.

**ĐIỀU 7. THANH LÝ HỢP ĐỒNG.**

7.1. Hợp đồng chấm dứt khi các bên hoàn thành quyền và nghĩa vụ với nhau và không có thỏa thuận khác.

7.2. Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên thỏa thuận được với nhau về việc chấm dứt hợp đồng, hợp đồng này sẽ chấm dứt kể từ thời điểm đạt được thỏa thuận giữa hai bên.

7.3. Hợp đồng chấm dứt khi một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật và hợp đồng này.

**ĐIỀU 8. ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

8.1. Các bên không được đơn phương chấm dứt hợp đồng trừ trường hợp pháp luật quy định khác. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải bồi thường …% tổng giá trị của hợp đồng này cho bên kia và bồi thường thiệt hại (nếu có), trừ trường hợp bên đơn phương chấm dứt hợp đồng chứng minh được bên kia có vi phạm cơ bản nghĩa vụ hợp đồng hoặc các trường hợp khác được quy định trong hợp đồng.

8.2. Các bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định pháp luật và hợp đồng này. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải chứng minh được lỗi của bên kia. Chi phí kiểm tra xác minh lỗi vi phạm và thiệt hại gây ra do bên có hành vi vi phạm có trách nhiệm chi trả.

Trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng, các bên phải khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau những gì đã nhận. Nếu không thể hoàn trả được bằng hiện vật thì trị giá thành tiền để hoàn trả. Bên vi phạm bị phạt …% giá trị hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại cho bên bị vi phạm. Ngoài ra, bên ngay tình trong việc thu hoa lợi, lợi tức không phải hoàn trả lại hoa lợi, lợi tức đó.

8.3. Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải thông báo cho bên còn lại trước trong vòng … ngày. Nếu thông báo chậm quá … ngày hoặc không thông báo sẽ bị phạt …% tổng giá trị hợp đồng và phải bồi thường thiệt hại cho bên còn lại (nếu có).

**ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN**

        Hai bên không được tiết lộ cho bên thứ ba bất kỳ thông tin và tài liệu nào liên quan đến hợp đồng nguyên tắc này, các phụ lục kèm theo hợp đồng và liên quan đến quá trình thực hiện hợp đồng này, trừ trường hợp được sự chấp thuận bằng văn bản của bên kia hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

        Sau khi hợp đồng này chấm dứt hoặc xảy ra tranh chấp, điều khoản này vẫn sẽ còn hiệu lực pháp lý.

**ĐIỀU 10. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

          Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

          Hợp đồng gồm 07 trang, được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau và mỗi bên giữ một bản.

          Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN ĐẠI B** |